

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE NHAN CHINH

HỒ SƠ BỐ TỬC

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ VĂN SÚ
 Last (Ten Họ) : LÊ Middle (Giữa) : VĂN First (Ten go) : SÚ
 DATE, PLACE OF BIRTH : 07 19 1953
 (Nam, noi sinh) : Month (Thang) : 07 Day (Ngày) : 19 Year (Năm) : 1953

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : Nam Female (Nu) :

MARITAL STATUS : Single (Doc than) : Single Married (Co lap gia dinh) :
 (Tinh trang gia dinh) :

ADDRESS IN VIETNAM : 16/2 Cánh Mang Thang 8 Phường 3 Thị xã Bentre
 (Dia chi tai Viet-Nam) :

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong) : Yes (Co) yes No (Khong) :
 If Yes (Neu co) : From (Tu) : 30-4-75 To (Den) : 07-05-81

PLACE OF RE-EDUCATION : Châu Bình K 20 Bentre
 CAMP (Trại tu) :

PROFESSION (Nghe nghiep) : Buôn bán

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My) :
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac) : Captain S.H. 436101452
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu) : Quản Trưởng + giám đốc Ngân hàng Nông thôn Date (nam) : 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP) : Yes (Co) : Co
 IV Number (So ho so) :
 No (Khong) : No

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo) : 01
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tu

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN) : 16/2 Cánh Mang Thang 8 Phường 3 Thị xã Bentre

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro) :

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky) : Yes (co) : No (KHong) : No

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN) :

NAME & SIGNATURE :

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai của nguoi dien don hay)

DATE : 11 18 1989
 Month (Thang) : 11 Day (Ngày) : 18 Year (Năm) : 1989

LÊ VĂN SÚ

Quản đốc

16/2 Cánh Mang Thang 8 Phường 3 Thị xã Bentre

LE VAN SU
(Listed on page 1)

(Listed on page 1)

LÊ VĂN ĐẾ	1922	Đinh
-----------	------	------

H5 80:

1. gray, lenth 1ha

1- giảng và quản chế

giảng xã quan chế
tước bìa, là một sĩ quan hiện dịch, đã tốt
nghịp khoa 5 trường Võ Bị Đà Lạt - khóa Hoàng Diệu.

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TỬ

NAME (Ten Tu-nhan) : LÊ VĂN SỬ
Last (Ten Họ) : LÊ Middle (Giữa) : VĂN First (Ten gọi) : SỬ
DATE, PLACE OF BIRTH : 07 19 1923
(Nam, nơi sinh) : Month (Thang) : 07 Day (Ngày) : 19 Year (Năm) : 1923
SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam) : NAM Female (Nu) : _____
MARITAL STATUS : Single (Độc thân) : SINGLE Married (Có lập gia đình) : _____
(Tình trạng gia đình) :
ADDRESS IN VIETNAM : 16/2 Cánh Mang Thang 8 Phường 3 BENTRE
(Địa chỉ tại Việt-Nam) :
POLITICAL PRISONER (Có là tù nhân tại VN hay không) : Yes (Có) : YES No (Không) : _____
If Yes (Nếu có) : From (Từ) : 30-4-75 To (Đến) : 07-05-81
PLACE OF RE-EDUCATION : CHAU BINH K20 BENTRE
CAMP (Trại tù) :
PROFESSION (Nghề nghiệp) : Đuôn bán
EDUCATION IN U.S. (Đu học tại Mỹ) : _____
VIET ARMY (Quân đội VN) Rank (Cấp bậc) : Captain SN. 43/101452
VIET GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ) : Quản lý công + giám đốc Ngân hàng Nông thôn Date (năm) : 1975
APPLICATION FOR O.D.P. (Đã có nộp đơn cho ODP) : Yes (Có) : CO IV Number (Số hồ sơ) : _____
No (Không) : NO
NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (Số người đi theo) : 01
(Ten thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ tí
MAILING ADDRESS IN VN (Địa chỉ liên lạc tại VN) : 16/2 Cánh Mang Thang 8 Phường 3 Thị xã Bentre
NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ) : _____
U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky) : Yes (có) : _____ No (Không) : NO
RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN) : _____
NAME & SIGNATURE : _____
ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT (Ten, Chu ky, Địa chỉ và Điện thoại của người liên đơn hay) : _____
DATE : 14 18 1989
Month (Thang) : 14 Day (Ngày) : 18 Year (Năm) : 1989

LÊ VĂN SỬ Liệu 16/2 Cánh Mang Thang 8 Phường 3 Thị xã Bentre

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA)

LE VAN SU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES

DATE OF BIRTH

RELATIONSHIP TO PA

LE VAN DE

1922

son

DEPENDENT'S ADDRESS (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION

1 giấy lệnh thả

1 giấy xác quan chức

* rước kìa là một quan hiện dịch do tốt nghiệp
khóa 5 trường Võ B. Đà Lạt - Khóa Hoàng Diệu

Số 184 /LT UB.QĐ

L E N H T H A

Tôi HUỲNH THANH MUA

Chức vụ Chủ tịch Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh Bến-Tre

Căn cứ quyết định miễn tố số ... ngày ... tháng ...
năm đối với bị can LÊ-VAN-SỬ, can tôi giám đốc ngân
hàng nông thôn Giồng-Trôm.

Căn cứ vào pháp luật hiện hành.

RA LỆNH THA

Họ và tên LÊ-VAN-SỬ Bí danh

Sinh ngày tháng năm 1923.

Sinh quán Bến-Tre.

Trú-quán 16/2, Trương-Tấn-Bửu, Thị xã Bến-Tre

Nghề nghiệp khi về địa phương tiếp tục quản chế 06 tháng.

Ông giám thị trại tạm giam

khi hành khi nhận được lệnh này.

Lệnh này gửi đến ông Viện trưởng VKSND Tỉnh Bến Tre
để tường.

Khi về các công việc : Chụp ảnh
khắc dấu nhà in sửa chữa đồ điện
cập hóa giải khát rạp hát cắt tóc
dạy học bán thuốc chữa bệnh. Nên
lao động sản xuất.

Bến-Tre ngày 7 tháng 5 năm 1981

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH

(Đã ký tên và đóng dấu)

HUỲNH THANH MUA

NƠI NHẬN

- Ông Viện Trưởng VKSND để biết
- để báo cáo
- Ông Giám thị trại tạm giam ... để thi hành
- để biết
- Dương sự khi về trình với ... biết

Lưu hồ sơ

Chữ ký

Sau y bản cuối.

Chữ on bình 15/5/81



CA

Chữ on bình cuối

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
BẾN TRE
000

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Số: 111/UB-TĐ

Bến Tre, Ngày 09 tháng 03 năm 1987

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND TỈNH

V/v Giải chế cho Số Đối Tượng Hết
Thời Gian Quản Chở Tại Địa Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

- Căn cứ luật tổ chức Hội Đồng Nhân Dân và UBND
được Hội Đồng Nhà Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt
Nam công bố ngày 06 tháng 07 năm 1983.

- Căn cứ sắc lệnh số 175/SL ngày 18 tháng 08/ 1953
của Chủ tịch nước.

- Xét đề nghị của Chủ tịch UBND *Chị xã Bến Tre.*

- Xét thái độ cải tạo của: *Lê Văn Bử;*

Phạm tội: *trai uy* - chức vụ *giám đốc*

Sắc lệnh: *ngân hàng nông thôn.*

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay giải chế cho: *Lê Văn Bử.*

Sinh năm: *1923.* hiện hưởng trú:

Số 16/2 đường Cầu mang tháng 8 Phường III, Chị xã Bến Tre.
Tỉnh Bến Tre.

Điều 2: *Lê Văn Bử.* kể từ nay được hưởng
quyền lợi, nghĩa vụ một công dân nước
Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Điều 3: Các Đồng chí: Chánh Văn Phòng UBND Tỉnh
Chủ tịch Ủy ban nhân dân *Chị xã Bến Tre* và
Lê Văn Bử chiếu quyết định này *thi hành*

10/03 Nhận:

- Ủy ban nhân dân

- UBND Tỉnh: cáo

- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh

- Giám Đốc GA

- Ban Nội Chính Tỉnh ủy

- Như điều 3 "để thi hành"

- Lưu (văn phòng).

000



Trần Văn Năm

FR. ROSA DUONG



MAR 29 1990

TO: KHUE MINH THU
P.O. Box 5435 ARLINGTON
VA 22205-0535